

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 255/2024/DS-PT

Ngày: 31-5-2024

V/v Tranh chấp bồi thường
thiệt hại về sức khỏe, tổn thất
về tinh thần, thiệt hại về tài
sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Uẩn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trần Văn Quán

2. Bà Đinh Thị Ngọc Yến

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Lê Ngọc Hiền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 31/2024/TLPT-DS ngày 15 tháng 01 năm 2024 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất về tinh thần, thiệt hại về tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 96/2023/DS-ST ngày 06/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 104/2024/QĐ-PT ngày 25 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Ông **Nguyễn Hùng D**, sinh năm 1966;

1.2. Bà **Võ Thị Yến P**, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: Số nhà A, ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

2. Bị đơn:

2.1. Ông **Dương Tấn H**, sinh năm 1995;

2.2. Ông **Dương Tấn Hoàng A**, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn, ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng Á.
(Tất cả có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn, ông Nguyễn Hùng D trình bày:* Ngày 17/11/2019, ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng Á đến nhà đánh ông và bà Võ Thị Yến P gây thương tích phải nằm viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L 01 tuần. Nay ông D yêu cầu ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng Á có nghĩa vụ liên đới bồi thường tiền thuốc 4.000.000 đồng, tiền công lao động 3.000.000 đồng, chi phí đi lại 2.000.000 đồng, tiền nuôi bệnh 1.200.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng cho ông Nguyễn Hùng D. Tổng số tiền 15.000.000 đồng.

Đồng nguyên đơn, bà Võ Thị Yến P trình bày: Ngày 17/11/2019 ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng Á đến nhà đánh bà và ông Nguyễn Hùng D gây thương tích phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L. Nay bà P yêu cầu ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng Á có nghĩa vụ liên đới bồi thường tiền thuốc 1.500.000 đồng, chi phí đi lại 1.000.000 đồng, tiền hư hại nữ trang 3.854.000 đồng cho bà Võ Thị Yến P. Tổng số tiền 6.354.000 đồng.

* *Bị đơn, ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng Á trình bày:* Không đồng ý bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của ông D và bà P với lý do số tiền bồi thường thiệt hại là quá vô lý, vụ việc không có liên quan đến ông D, bà P không có chấn thương, nhân chứng, vật chứng không rõ ràng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 96/2023/DS-ST ngày 06/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa đã tuyên xử:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 91, Điều 147, 227, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 584; 585; 586, 587, 588, 589, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng Á có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Hùng D số tiền làm tròn số là 7.695.000 đồng (bảy triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Buộc Dương Tấn H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Võ Thị Yến P số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường về hư hại nữ trang của bà Võ Thị Yến P.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước là 385.000 đồng (ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Buộc ông Dương Tấn H có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Buộc bà Võ Thị Yến P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009316 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

Ông Nguyễn Hùng D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo; quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự.

Ngày 20/11/2023, bị đơn ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A kháng cáo không đồng ý quyết định bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn không rút đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu:

- Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng tuân thủ đúng qui định về thủ tục tố tụng. Kháng cáo của ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A trong hạn luật định, đúng thủ tục, Tòa án thụ lý giải quyết theo trình tự phúc thẩm là có căn cứ.

- Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị đơn tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Long An thì bị đơn là ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A thừa nhận có hành vi dùng tay đánh ông Nguyễn Hùng D dẫn đến ông D bị thương tích (tổn thương nông ở đầu và phần mềm). Ông Dương Tấn H là người ném đá vào nhà ông D làm bà Võ Thị Yến P bị thương tích ở chân. Ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Thương tích của ông Nguyễn Hùng D là do Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A gây ra; thương tích của bà Võ Thị Yến P là do ông Dương Tấn H gây ra, do

đó, Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm đã buộc ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A bồi thường thiệt hại cho ông D, buộc ông Dương Tấn H bồi thường thiệt hại cho bà Võ Thị yến P1 là có cơ sở. Ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A kháng cáo nhưng không có chứng cứ loại trừ trách nhiệm bồi thường thiệt hại, nên không có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A được thực hiện đúng về hình thức, nội dung và thời hạn theo quy định tại các Điều 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên vụ án được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về yêu cầu khởi kiện: Ông Nguyễn Hùng D yêu cầu ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A có nghĩa vụ liên đới bồi thường tiền thuốc 4.000.000 đồng, tiền công lao động 3.000.000 đồng, chi phí đi lại 2.000.000 đồng, tiền nuôi bệnh 1.200.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng. Tổng cộng: 15.000.000 đồng; bà Võ Thị Yến P yêu cầu ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A có nghĩa vụ liên đới bồi thường tiền thuốc 1.500.000 đồng, chi phí đi lại 1.000.000 đồng, tiền hư hại nữ trang 3.854.000 đồng cho bà Võ Thị Yến P. Tổng số tiền 6.354.000 đồng.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Hùng D số tiền là 7.695.000 đồng. Buộc Dương Tấn H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Võ Thị Yến P số tiền 2.500.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường về hư hại nữ trang của bà Võ Thị Yến P.

[4] Về yêu cầu kháng cáo của ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do không có căn cứ.

[5] Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015, về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại quy định: 1. Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác. 2. Người gây thiệt hại không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp thiệt hại phát sinh là do sự kiện bất khả kháng hoặc hoàn toàn do lỗi của bên bị thiệt hại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác. 3. Trường hợp tài sản gây thiệt hại thì chủ sở hữu, người chiếm hữu tài sản phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại, trừ trường hợp thiệt hại phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều này.

[6] Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, quy định thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm: 1. Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm: a) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị

thiệt hại; b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại; c) Chi phí hợp lý và phân thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần phải có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại; d) Thiệt hại khác do luật quy định. 2. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.

[7] Căn cứ vào chứng cứ và lời khai của ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Long An thì ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A thừa nhận có hành vi dùng tay đánh ông Nguyễn Hùng D dẫn đến ông D bị thương tích (tổn thương nông ở đầu và phần mềm). Ông Dương Tấn H là người ném đá vào nhà ông D làm bà Võ Thị Yến P bị thương tích ở chân (các Bút lục số 85, 87, 89, 90). Do đó, có căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015 đã nêu.

[8] Về trách nhiệm và các khoản bồi thường thiệt hại: Bản án sơ thẩm buộc ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Hùng D chi phí điều trị số tiền là 3.015.232 đồng, tiền thuê xe đi khám bệnh 2.000.000 đồng, tiền mất thu nhập từ ngày 17/11/2019 đến 22/11/2029 là 840.000 đồng, tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 840.000 đồng, bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần là 1.000.000 đồng; buộc ông Dương Tấn H bồi thường cho bà Võ Thị Yến P chi phí điều trị vết thương là 1.500.000 đồng, tiền thuê xe đi khám bệnh 1.000.000 đồng là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ về lương tối thiểu vùng, và điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[9] Ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A kháng cáo nhưng không có chứng cứ chứng minh loại trừ trách nhiệm bồi thường thiệt hại cũng như mức bồi thường thiệt hại nên không có căn cứ chấp nhận.

[10] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[11] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại các Điều 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 96/2023/DS-ST ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 91, Điều 147, 227, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 584; 585; 586, 587, 588, 589, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Hùng D số tiền làm tròn số là 7.695.000 đồng (bảy triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Buộc Dương Tấn H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Võ Thị Yến P số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường về hư hại nữ trang của bà Võ Thị Yến P.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Dương Tấn H và ông Dương Tấn Hoàng A có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước là 385.000 đồng (ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Buộc ông Dương Tấn H có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Buộc bà Võ Thị Yến P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009316 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An.

Ông Nguyễn Hùng D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

2. 2. Án phí dân sự phúc thẩm:

- Ông Dương Tấn H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003721 ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An. Ông Dương Tấn H đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

- Ông Dương Tấn Hoàng A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003720 ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An. Ông Dương Tấn Hoàng A đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Uẩn